

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRI TÔN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 27/2024/HS-ST
Ngày 16 tháng 5 năm 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRI TÔN, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Văn Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Văn Dũng, bà Cao Thị Phương Trang.

Thư ký phiên toà: Ông Chau Chanh Đô Ra - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tri Tôn tham gia phiên toà: Bà Néang Ly - Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 24/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 5 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Bá P, sinh ngày 15 tháng 4 năm 2001, tại huyện T; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khóm N, thị trấn B, huyện T, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M (chết) và bà Lâm Thị Mỹ K (chết); chưa vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/02/2024 cho đến nay (có mặt).

1. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1.1. Ngô Trường G (T), sinh năm: 1992; địa chỉ: Khóm A, thị trấn B, huyện T, tỉnh An Giang.

1.2. Lê Đăng V (Đang), sinh năm: 2000; địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện C, tỉnh An Giang.

1.3. Nguyễn Thị Diệu N, sinh năm: 1975; địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện C, tỉnh An Giang.

2. Người làm chứng:

2.1. Nguyễn Văn T1, sinh năm: 1958;

2.2. Phạm Hồng T2, sinh năm: 2000.

Tại phiên tòa, các ông bà: G, V, N, Theo, T2 cùng vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 10 phút ngày 07/02/2024, tại khu vực chợ B, thuộc khóm A, thị trấn B, huyện T, tỉnh An Giang. Đội Cảnh sát điều tra về hình sự Công an huyện T phối hợp cùng Công an thị trấn B phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Bá P có hành vi mua bán trái phép chất nghi là ma túy đá.

Tang vật thu giữ gồm có: 01 (một) bọc nylon trong suốt hàn kín chứa tinh thể màu trắng; 01 (một) điện thoại di động hiệu POCO C40, màu xanh đen, số seri: a9989f81, số IMEI 1: 862598055122840, số IMEI 2: 682598055122857 có gắn sim số 0388856327 và 0838422829; 01 thẻ nạp car điện thoại di động V2, mệnh giá 50.000 đồng số seri: 10010224224389 đã qua sử dụng; 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng và 01 chiếc xe mô tô biển số 67L1-564.92, số khung: RLHJF4617EZ173475, số máy: JF46E-6068867; 02 cái nỏ thủy tinh; 01 ống hút nhựa màu đỏ; 01 cái bình thủy tinh nắp màu đen.

Nguồn gốc số ma túy thu giữ, Nguyễn Bá P khai nhận: Trước đó khoảng 15 ngày P mua của một người thanh niên Đầu V1 (không rõ họ tên, địa chỉ) khoảng 31 tuổi cao khoảng 1m68 ở bên xe thị xã T với số tiền 200.000 đồng, mục đích đem về bán.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 11 giờ 56 phút ngày 07/02/2024 P đang ở nhà thì Ngô Trường G (T) sử dụng điện thoại nhắn tin cho P đặt mua ma túy của P 01 phần 200.000 đồng và 01 phần 300.000 đồng, kêu P mang đến nhà trọ Chót Lê giao cho G, P đồng ý. Lúc này P lấy một bọc nylon trong suốt hàn kín chứa ma túy sau đó xé một thẻ cào điện thoại di động thành hai lớp rồi lấy bọc nylon chứa ma túy để ở giữa, lấy băng keo hai mặt dán thẻ cào vào mặt sau điện thoại di động hiệu POCO màu xanh đen và để ở túi quần bên phải phía trước. Khi đi, P mượn xe mô tô biển số 67L1- 564.92 của Lê Đăng V chạy đến khu vực nhà trọ giao cho G với số tiền 200.000 đồng thì bị lực lượng Công an thị trấn B, huyện T phát hiện bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 220/KL-KTHS((MT-GT) ngày 12/02/2024, Phòng K1 - Công an tỉnh A kết luận: *01 bọc nylon trong suốt hàn kín chứa tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1481g.*

Tại Cáo trạng số 27/CT-VKSTT- HS ngày 24 tháng 4 năm 2024, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang đã truy tố Nguyễn bá P1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm bị cáo Nguyễn Bá P khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Ngô Trường G (T), Lê Đăng V (Đang), Nguyễn Thị Diệu N có mặt và những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra khai nhận phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng.

Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Bá P từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng các Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ sau giám định; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng; 02 cái nỏ thủy tinh; 01 ống hút nhựa màu đỏ; 01 cái bình thủy tinh nắp màu đen và 01 thẻ nạp card điện thoại di động V2, mệnh giá 50.000 đồng số seri: 10010224224389. Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu POCO C40, màu xanh đen, số seri: a9989f81, số IMEI 1: 862598055122840, số IMEI 2: 682598055122857 có gắn sim số 0388856327 và 0838422829; riêng đối với 01 chiếc xe mô tô biển số 67L1-564.92 đã giao trả cho Lê Đăng V xong, đề nghị không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

- Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

- Tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt, mặc dù Tòa án đã tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại gì đến việc xét xử của vụ án. Căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, HĐXX tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2]. Về nội dung: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Bá P đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Nguyễn Bá P có hành vi mua ma túy của một người thanh niên Đầu V1 (không rõ họ tên, địa chỉ), đến khoảng 12 giờ 10 phút ngày 07/02/2024 P chạy đến khu vực nhà T khóm A, thị trấn B giao bán cho G với số tiền 200.000 đồng thì bị Đội Cảnh sát điều tra về hình sự Công an huyện T phối hợp cùng Công an thị trấn B, huyện T phát hiện bắt quả tang.

Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo P đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù từ 02 đến 07 năm (tội phạm nghiêm trọng).

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người. Do vậy, cần phải xử nghiêm mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[3]. Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, HĐXX nhận thấy:

Bị cáo Nguyễn Bá P là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện với mục đích để bán lấy tiền quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bà ngoại tên Lê Thị Á được nhà nước trao tặng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hiện tại trên địa bàn huyện T các tội phạm về ma túy có chiều hướng gia tăng, đây là nguyên nhân làm mất ổn định tình hình an ninh chính trị tại địa phương và phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Do đó, việc buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù cách ly khỏi xã hội là cần thiết, cần chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội. Mức hình phạt tù có thời hạn mà Kiểm sát viên đề nghị là tương xứng với tính chất mức độ phạm tội mà bị cáo đã gây ra, đề nghị này được HĐXX chấp nhận.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ. Tuy nhiên, bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, hiện điều kiện hoàn cảnh kinh tế còn khó khăn nên HĐXX quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5]. Đối với Ngô Trường G có hành vi mua ma túy để sử dụng, nhưng chưa nhận ma túy nên Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự là có căn cứ. Đối với đối tượng Đầu Vàng hiện chưa rõ họ tên và địa chỉ cụ thể. HĐXX thống nhất Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

[6]. Về vật chứng: Đối với số ma túy và bao gói ma túy hoàn lại sau giám định khối lượng 0,1205gam; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng, 02 cái nỏ thủy tinh; 01 ống hút nhựa màu đỏ; 01 cái bình thủy tinh nắp màu đen và 01 thẻ nạp car điện thoại di động V2, mệnh giá 50.000 đồng số seri: 10010224224389 không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; đối với 01 điện thoại di động hiệu POCO C40, màu xanh đen, số seri: a9989f81, số IMEI 1: 862598055122840, số IMEI 2: 682598055122857 có gắn sim số 0388856327 và 0838422829 là công cụ dùng vào phạm nên tịch thu sung công quỹ; riêng đối với 01 chiếc xe mô tô biển số 67L1-564.92 đã giao trả cho Lê Đăng V xong, các bên không yêu cầu gì khác, nên không xem xét giải quyết.

[7] Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Bá P 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 07/02/2024).

Căn cứ các Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: Đối với số ma túy và bao gói ma túy hoàn lại sau giám định khối lượng 0,1205gam; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng, 02 cái nỏ thủy tinh; 01 ống hút nhựa màu đỏ; 01 cái bình thủy tinh nắp màu đen và 01 thẻ nạp card điện thoại di động V2, mệnh giá 50.000 đồng số seri: 10010224224389.

- Tịch thu sung quỹ: 01 điện thoại di động hiệu POCO C40, màu xanh đen, số seri: a9989f81, số IMEI 1: 862598055122840, số IMEI 2: 682598055122857 có gắn sim số 0388856327 và 0838422829.

(Vật tịch thu tiêu hủy, sung quỹ, tuyên trả theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 26/4/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện T và Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Tri Tôn).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Bá P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (16/5/2024), đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận

- TA tỉnh (01);
- VKS huyện Tri Tôn (02);
- Sở Tư pháp An Giang (01);
- Cơ quan THAHS, HTTP (02);
- Phòng hồ sơ (01);
- Chi Cục THADS Tri Tôn (01);
- Bộ phận THAHS.TA (01);
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

Lê Văn Huệ